

Số: 04/2024/QĐST-DS

Phước Long, ngày 26 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Đặng Văn Th, sinh năm 1985

Bà Tăng Thị Tr, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu phố B 2, phường S, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

* *Bị đơn*: Ông Đinh Quang T, sinh năm 1955

Bà Đinh Thị L, sinh năm 1955

Địa chỉ: Thôn 7, xã G, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Giao cho ông Đinh Quang T và bà Đinh Thị L được quyền quản lý, sử dụng phần diện tích đất mặt trước có chiều ngang 01m, mặt sau có chiều ngang 01m, chiều dài hết đất (phần đất tiếp giáp thửa đất số 105) thuộc thửa đất số 106, tờ bản đồ số 16; đất tọa lạc tại thôn 7, xã G, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành DC 732876, sổ vào sổ số CS 03634/CN vào ngày 09/11/2021 cho ông Đặng Văn Th và bà Tăng Thị Tr. Phần diện tích giao có các cạnh như sau:

+ Phía Đông giáp thửa đất 105 của ông T, bà L.

+ Phía Tây giáp thửa đất số 106 của ông Th, bà Tr.

+ Phía Nam giáp thửa đất số 156 của bà Lợi có chiều ngang 01m.

+ Phía Bắc tiếp giáp đường Võ Văn Kiệt có chiều ngang 01m.

- Ông Đinh Quang T và bà Đinh Thị L có nghĩa vụ trả cho ông Đặng Văn Th và bà Tăng Thị Tr giá trị phần đất trên còn nợ lại là 80.000.000 đồng (Tám mươi trăm triệu đồng) theo các đợt trả như sau:

+ Đợt 1: Ngày 01/06/2024, trả số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

+ Đợt 2: Ngày 01/12/2024, trả số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

+ Đợt 3: Ngày 01/06/2025, trả số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

+ Đợt 4: Ngày 01/12/2025, trả số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

Trường hợp ông Đinh Quang T, bà Đinh Thị L vi phạm một trong các đợt trả nợ nêu trên thì ông Đặng Văn Th và bà Tăng Thị Tr được quyền làm đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền còn phải thi hành án và hàng tháng ông T, bà L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.

- Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, ông Đinh Quang T và bà Đinh Thị L có nghĩa vụ tháo dỡ, di dời phần nhà tạm có diện tích 12.8m²; kết cấu: móng đá chẻ, tường gỗ, nền xi măng, mái lợp tôn, đòn tay bằng gỗ; nhà tạm nằm trên phần đất thuộc thửa đất số 106, tờ bản đồ số 16 tọa lạc tại thôn 7, xã G, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành số phát hành DC 732876, sổ vào sổ số CS 03634/CN vào ngày 09/11/2021 cho ông Đặng Văn Th và bà Tăng Thị Tr.

- Khi ông Đinh Quang T, bà Đinh Thị L trả hết số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng) cho ông Đặng Văn Th và bà Tăng Thị Tr thì các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan quản lý đất đai có thẩm quyền để thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai, chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

- Chi phí tố tụng và chi phí đo đạc: Nguyên đơn tự nguyện chịu.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Do bị đơn ông Đinh Quang T, bà Đinh Thị L là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà ông Th đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008302 ngày 12/10/2022 .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

đã ký

Nguyễn Thị Bích Vân

